

Số: 04/2024/QĐST-DS

B, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị U và anh Lò Văn T;

Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Bà Lữ Thị M và ông Lữ Văn M;

Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lữ Thị M và ông Lữ Văn M có trách nhiệm trả số tiền nợ cả gốc và lãi cho chị Hà Thị U và anh Lò Văn T là 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng), số tiền trên được bà Lữ Thị M và ông Lữ Văn M trả cho chị Hà Thị U và anh Lò Văn T thành 03 lần:

Lần 1, ngày 30/11/2024 trả số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng);

Lần 2, ngày 30/11/2025 trả số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng);

Lần 3, ngày 30/11/2026 trả số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Trong trường hợp đến hạn trả nợ bà Lữ Thị M và ông Lữ Văn M chậm trả tiền thì bà Lữ Thị M và ông Lữ Văn M còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất chậm trả tính theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lữ Thị M và ông Lữ Văn M.

Hoàn trả lại cho chị Hà Thị U và anh Lò Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000622 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Quàng Văn Thủy